

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LƯƠNG SƠN  
TỈNH HÒA BÌNH**

Bản án số: 03 /2019/DS - ST

Ngày: 8/05/2019

V/v tranh chấp đòi bồi thường  
thiệt hại về tài sản

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Thành Niên

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phan Thị Thu và Ông Trần Ánh Hồng

*Thư ký phiên tòa:* Bà Bùi Thị Vân – Thẩm tra viên

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên toà:* Bà Dương Thị Tân Hòa - Kiểm sát viên.

Vào các ngày 12 tháng 04 năm 2019 và ngày 8/5/2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án Dân sự thụ lý số: 22/2017/TLST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp kiện đòi bồi thường thiệt hại về tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/QĐXX-ST ngày 15 tháng 03 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hoàng Đỗ Kh, sinh năm 1936

Nơi cư trú: Xóm V, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình(có mặt)

Bị đơn: Công ty TNHH Thái T

Địa chỉ: Xóm V, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Trung H, sinh năm 1969

Chức vụ: Giám đốc (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đàm Thị N, sinh năm 1939

Nơi cư trú: Xóm V, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu trong hồ sơ, nguyên đơn ông Hoàng Đỗ Kh trình bày: Gia đình ông có đất và nhà cạnh trụ sở Công ty TNHH Thái T địa chỉ: Xóm V, xã T, huyện L. Trong quá trình cư trú tại đây gia đình ông bị Công ty TNHH Thái T nổ mìn khai thác đá gây chấn động làm nứt tường, thủng mái 01 nhà cấp 4 diện tích 60m<sup>2</sup>. Vào các năm 2014, 2015 gia đình ông bị công ty Thái T tự ý đổ đất, đá lấp 2 ao thả cá gây thiệt hại cá thịt và cây cối, hoa màu. Ông yêu cầu bồi thường các khoản gồm: Nhà 160.000.000đ, cá 30.000.000đ, cây cối, hoa màu 43.000.000đ, yêu cầu Công ty mức đất, đá trả lại nguyên trạng 2 ao cá, nếu Công ty không mức thì trả ông 20.000.000đ để ông thuê máy mức. Tại phiên tòa ông xin

rút yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại về nhà 160.000.000đ, còn lại ông yêu cầu bồi thường tổng số tiền: 93.000.000đ.

Đại diện Công ty TNHH Thái T bị đơn trình bày: Công ty TNHH Thái T có trụ sở tại xóm V, xã T, huyện L. Ngành nghề kinh doanh khai thác đá. Công ty được thành lập và cấp phép hoạt động hợp pháp theo quy định pháp luật. Quá trình sản xuất của Công ty diễn ra bình thường. Nay hộ ông Hoàng Đỗ Kh khởi kiện Công ty đòi bồi thường thiệt hại vì cho rằng Công ty có hành vi trái pháp luật gây ra, Công ty có quan điểm giải quyết như sau:

Đối với thiệt hại về nhà ở, công trình xây dựng: Công ty nhận thấy hoạt động nổ mìn khai thác đá của công ty đã tuân thủ đúng quy trình, các điều kiện an toàn cho người và tài sản theo thiết kế nên không gây ra thiệt hại cho công trình xây dựng nhà ở hộ ông Kh, do vậy Công ty không đồng ý bồi thường. Trường hợp ông Kh cương quyết đòi bồi thường, thì đề nghị cơ quan chuyên môn giám định, nếu kết quả giám định, xác định lý do nứt tường, thủng mái là do Công ty gây ra thì Công ty sẽ chịu trách nhiệm bồi thường.

Đối với việc lấp ao, làm chết cá và thiệt hại về cây cối, hoa màu: Khoảng 2014, 2015 do có nhu cầu lấp 2 ao cá để lấy mặt bằng trồng hoa màu, nên ông Kh đặt vấn đề với ông Đỗ Như N giám đốc Công ty Thái T trước kia để nhờ Công ty Thái T đỡ giúp, ông N đồng ý. Sự việc trên hai bên chỉ thỏa thuận bằng miệng, không lập thành biên bản. Sau đó Công ty tận dụng đất dư thừa khi nổ mìn phá đá để lấp ao cho hộ ông Kh, lúc nào có đất thì Công ty cho đổ, việc lấp ao diễn ra công khai, trong một thời gian dài, người dân xung quanh đều biết, ông Kh không có phản đối.

Tuy nhiên, trong quá trình lấp ao, do sơ suất công nhân có đổ lẫn ít đá nên ông Kh phản đối và trình báo chính quyền địa phương. Quá trình giải quyết tại xã, ông Kh trình bày và thừa nhận ông “chỉ thỏa thuận đổ đất” nhưng do Công ty cho đổ lẫn đá nên ông phản đối và yêu cầu Công ty khắc phục. Kết quả giải quyết ở xã hai bên đã thống nhất phương án giải quyết theo đó Công ty Thái T phải cho công nhân đào sâu xuống mặt đất 20cm, thu gom, nhặt hết sỏi đá lẫn trong đất, đào một rãnh thoát nước và hỗ trợ cho hộ ông Kh 500kg phân NPK để làm giàu đất. Công ty đã khắc phục xong, có biên bản nghiệm thu dưới sự giám sát của Ủy ban xã T. Sau khi khắc phục xong ông Kh không có ý kiến gì nữa. Nay ông Kh lại cho rằng Công ty tự ý đổ đất gây thiệt hại cho gia đình ông và yêu cầu bồi thường là không đúng sự thật. Công ty không đồng ý bồi thường. Công ty tự nguyện hỗ trợ hộ ông Kh số tiền 10.000.000đ.

Bà Đàm Thị N người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Hộ gia đình bà có nhà, đất và cư trú bên cạnh trụ sở Công ty Thái T, trong quá trình nổ mìn phá đá sản xuất, Công ty đã làm nứt tường, thủng mái căn nhà cấp 4 hộ gia đình bà và ông Kh, Vào các năm 2014, 2015 Công ty tự ý đổ đất, đá lấp 2 ao thả cá của gia đình bà gây thiệt hại về cá thịt, khi đổ đất xe cộ, máy móc chèn nát cây cối, hoa màu gây thiệt hại về hoa màu, tổng số tiền gia đình bà yêu cầu bồi thường là: 253.000.000đ. Nay bà đồng ý với quan điểm giải quyết của ông Kh chồng bà là xin rút yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với căn nhà cấp 4 số tiền 160.000.000đ, còn lại

yêu cầu Công ty Thái T phải bồi thường các thiệt hại còn lại với tổng số tiền 93.000.000đ như ông Kh chồng bà đã trình bày.

Ý kiến của kiểm sát viên: Về việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, HĐXX, thư ký và các đương sự: Quá trình giải quyết vụ án của tòa án đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình. Về nội dung: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 6, 28, Điều 35, Điều 39, 51, Điều 147, 217 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584, 589 BLDS, Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH tuyên xử: Bác đơn khởi kiện của ông Hoàng Đỗ Kh về việc kiện đòi bồi thường thiệt hại về tài sản.

Ghi nhận việc rút yêu cầu khởi kiện và đình chỉ giải quyết đối với phần yêu cầu bồi thường thiệt hại về nhà ở với số tiền 160.000.000đ của nguyên đơn.

Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty Thái T tự nguyện hỗ trợ Ông Hoàng Đỗ Kh và bà Đàm Thị N số tiền 10.000.000đ.

Án phí: Ông Hoàng Đỗ Kh thuộc hộ nghèo và người cao tuổi, nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Các tình tiết không phải chứng minh: Các bên đương sự đều xác nhận gia đình ông Hoàng Đỗ Kh có 2 ao phía trước và sau nhà, có 01 nhà cấp 4.

Các nội dung các bên đương sự đã thống nhất: Không

Các nội dung các bên không thống nhất: Ông Hoàng Đỗ Kh cho rằng Công ty Thái T nổ mìn làm nứt tường, thủng mái ngôi nhà cấp 4, tự ý đổ đất, đá lấp 2 ao cá gây thiệt hại cá thịt và cây cối, hoa màu. Tại phiên tòa ông Kh tự nguyện rút yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại về nhà số tiền: 160.000.000đ, Số tiền còn lại ông yêu cầu bồi thường là 93.000.000đ, Công ty Thái T không thừa nhận Công ty có hành vi trái pháp luật và gây thiệt hại nên không đồng ý bồi thường. Công ty tự nguyện hỗ trợ gia đình ông Kh số tiền 10.000.000đ.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên

Tòa án nhận định

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

1.Về tố tụng: Nguyên đơn Ông Hoàng Đỗ Kh có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân huyện L giải quyết vụ kiện đòi bồi thường thiệt hại về tài sản đối với Công ty TNHH Thái T trụ sở tại: Xóm V, xã T, huyện L, theo quy định tại: Khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện L.

Quá trình giải quyết vụ kiện, Tòa án nhân dân huyện L đã thực hiện đúng thời hạn, tiến hành đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự không có khiếu nại gì và chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

2.Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, kết quả tranh tụng tại phiên tòa hôm nay nhận thấy vụ án có nội dung như sau: Hộ ông Hoàng

Đỗ Kh và bà Đàm Thị N có đất và nhà ở cạnh trụ sở Công ty TNHH Thái T địa chỉ: Xóm V, xã T, huyện L. Theo ông Kh trình bày thì trong quá trình cư trú tại đây gia đình ông bị Công ty Thái T nổ mìn khai thác đá gây chấn động làm nứt tường, thủng mái 01 nhà cấp 4 diện tích 60m<sup>2</sup> làm thiệt hại số tiền 160.000.000đ. Vào các năm 2014, 2015 gia đình ông bị Công ty tự ý đổ đất, đá lấp 2 ao cá làm chết cá, gây thiệt hại số tiền 30.000.000đ, quá trình lấp ao xe, cộ đi lại chèn nát cây ăn quả và hoa màu gây thiệt hại số tiền 43.000.000đ, ông yêu cầu Công ty mức đất 2 ao cá trả lại nguyên trạng hoặc trả ông số tiền 20.000.000đ để ông tự thuê máy mức. Tổng số tiền ông đòi bồi thường là 253.000.000đ. Tại phiên tòa ông xin rút yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại đối với nhà cấp 4 số tiền 160.000.000đ, số tiền còn lại ông yêu cầu bồi thường là 93.000.000đ. Công ty Thái T cho rằng Công ty không có hành vi trái pháp luật và gây thiệt hại cho gia đình ông Kh nên không đồng ý bồi thường.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về cá và cây ăn quả, hoa màu nhận thấy: Trong thời gian hộ ông Kh cư trú tại đây giữa ông Hoàng Đỗ Kh và ông Đỗ Như N giám đốc Công ty Thái T trước đây có mối quan hệ quen biết nhau, hai người là bạn bè thân thiết, vì vậy trong thời gian này giữa Công ty Thái T và hộ ông Kh có mối quan hệ tốt, Công ty có nhiều việc làm giúp đỡ gia đình ông Kh như cho sử dụng điện miễn phí, hàng năm vào các dịp lễ, tết Công ty thường có quà tết, hỗ trợ tiền tết.

Khoảng năm 2014, 2015. Do có nhu cầu san lấp 02 ao thả cá để lấy mặt bằng trồng hoa màu (nguồn gốc 2 ao cá này là do trước kia hộ ông Kh bán đất thịt cho người khác sản xuất gạch nên hình thành 2 hố sâu, ông Kh tận dụng nước mưa để thả cá) nên ông Kh đặt vấn đề với ông Đỗ Như N giám đốc Công ty Thái Thịnh đề nhờ Công ty đổ đất lấp ao giúp gia đình ông, Công ty đồng ý, hai bên chỉ thỏa thuận miệng, không lập thành văn bản, quá trình đổ đất diễn ra công khai, trong thời gian dài, lúc nào nổ mìn phá đá, tận dụng lượng đất dư thừa thì Công ty đổ lấp ao cho ông Kh, tuy nhiên quá trình đổ đất, do sơ suất nên công nhân có đổ lẫn đá trong đất nên ông Kh phản đối và trình báo chính quyền địa phương. Sự việc này đã được Ủy ban xã T giải quyết, kết quả hòa giải, hai bên đi đến thống nhất, Công ty có trách nhiệm khắc phục bằng cách đào sâu xuống mặt đất 20cm, thu nhặt hết đá lẫn trong đất, đào rãnh thoát nước và hỗ trợ 500 kg phân NPK cho hộ ông Kh, Công ty đã khắc phục xong, có biên bản nghiệm thu dưới sự giám sát của Ủy ban xã T.

Việc đổ đất lấp ao diễn ra công khai, trong một thời gian dài, không có sự phản đối của ông Kh, mặt khác thấy nếu việc lấp ao của Công ty là trái pháp luật thì khi trình báo chính quyền địa phương ông Kh đã trình báo nội dung này. Quá trình giải quyết tại Ủy ban xã T ông Kh thừa nhận ông “chỉ muốn đổ đất” và lý do ông khiếu nại chỉ là do trong lúc đổ đất Công ty cho đổ lẫn cả đá, không đúng với thỏa thuận ban đầu của ông nên ông phản đối và yêu cầu khắc phục. Thẩm định tại chỗ trong vườn hộ ông Kh không có cây ăn quả và hoa màu, lời khai người làm chứng xác nhận thực tế tại thời điểm Công ty Thái T lấp ao gia đình ông Kh không có cây ăn quả và hoa màu như ông Kh kê khai vì diện tích 2 ao cá của gia đình ông Kh đã chiếm hết diện tích đất vườn của gia đình ông. Tại thời điểm trình báo Ủy

ban xã T ông cũng không trình báo việc Công ty có hành vi tự ý đổ đất, cũng như không yêu cầu bồi thường thiệt hại về cá và cây cối, hoa màu. Nội dung này mâu thuẫn với yêu cầu khởi kiện hiện tại của ông Kh. Như vậy có thể thấy việc Công ty Thái T đổ đất lấp ao cho gia đình ông Kh là có sự đồng ý của ông Kh. Nay ông Kh lại có đơn khởi kiện cho rằng Công ty Thái T đổ đất lấp ao trái phép gây thiệt hại và đòi bồi thường là mâu thuẫn với sự thật khách quan vụ án. Việc Công ty Thái T cho rằng việc đổ đất lấp ao có sự đồng thuận của gia đình ông Kh là có cơ sở, phù hợp với bản chất vụ án.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Kh không chứng minh được Công ty Thái T có hành vi trái pháp luật, không chứng minh được tài sản bị thiệt hại. Tại phiên tòa hôm nay, ngoài các tài liệu, chứng cứ đã giao nộp, nguyên đơn không cung cấp thêm được tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là có căn cứ và hợp pháp. Do vậy không có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đối với thiệt hại về nhà ở, công trình xây dựng: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã giải thích đầy đủ quyền, nghĩa vụ, trong đó có nghĩa vụ cung cấp chứng cứ và hậu quả của việc không cung cấp được chứng cứ. yêu cầu nguyên đơn tiến hành các thủ tục trưng cầu giám định để xác định nguyên nhân gây thiệt hại, nhưng ông Kh không thực hiện, do đó nguyên đơn phải chịu hậu quả về việc chứng minh của mình theo quy định pháp luật.

Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay, ông Hoàng Đỗ Kh, bà Đàm Thị N xin rút yêu cầu khởi kiện đối với phần thiệt hại về nhà ở, công trình xây dựng. Xét việc rút yêu cầu trên của đương sự là tự nguyện, phù hợp quy định pháp luật, nên HĐXX chấp nhận và đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu trên.

Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty Thái T tự nguyện hỗ trợ ông Hoàng Đỗ Kh, bà Đàm Thị N số tiền 10.000.000đ.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH ông Hoàng Đỗ Kh thuộc hộ nghèo và người cao tuổi nên được miễn án dân sự sơ thẩm.

*Từ các nhận định trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 6, 28, 35, 39, 147, 217 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 584, 589 BLDS, Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về án phí lệ phí tòa án.

1. Xử: Bác đơn khởi kiện của ông Hoàng Đỗ Kh về việc kiện đòi bồi thường thiệt hại về tài sản.

2. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện đòi bồi thường thiệt hại nhà ở, công trình xây dựng với số tiền 160.000.000đ.

3. Ghi nhận việc Công ty Thái T tự nguyện hỗ trợ ông Hoàng Đỗ Kh, bà Đàm Thị N số tiền 10.000.000đ.

4. Về án phí: Ông Hoàng Đỗ Kh không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Ông Hoàng Đỗ Kh có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Bà Đàm Thị N và Công ty TNHH Thái T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Cổng thông tin điện tử TAND;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán chủ tọa phiên tòa**  
**(đã ký)**

**Bùi Thành Niên**